

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

Dự án: Dự án tái định cư vùng thiên tai tập trung thôn sông Ba, xã Ia Rсай

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Văn bản số 7252/UBND-NNMT ngày 29/11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án, phương án bố trí, ổn định vùng thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Tây);

Căn cứ Phương án số 02/PA-UBND ngày 25/02/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc bố trí, ổn định dân cư khẩn cấp vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Văn bản số 28/SXD-HTKTTĐ ngày 12/02/2026 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự

án: Dự án tái định cư vùng thiên tai tập trung thôn sông Ba, xã Ia Rsai..

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 110/TTr-SXD ngày 09/3/2026 và Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh tại Văn bản số 206/BQLDA-QLDA3 ngày 03/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Dự án tái định cư vùng thiên tai tập trung thôn sông Ba, xã Ia Rsai với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Dự án tái định cư vùng thiên tai tập trung thôn sông Ba, xã Ia Rsai.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Ia Rsai, tỉnh Gia Lai.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh.

5. Tổ chức tư vấn lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:

a) Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Giao thông An Bình, Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng Hiệp Thành, Công ty TNHH tư vấn xây dựng 78.

b) Nhà thầu thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi: Liên danh Công ty TNHH MTV khảo sát tư vấn xây dựng Hoàng Bình và Công ty TNHH MTV tư vấn và xây dựng Hoàng Thiên Hà và Công ty TNHH MTV thương mại và tư vấn xây dựng Hoà Bình.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Nhóm B; Hạ tầng kỹ thuật cấp III; 50 năm.

7. Mục tiêu dự án: Dự án nhằm mục tiêu đầu tư xây dựng khu dân cư mới tập trung để bố trí chỗ ở ổn định cho các hộ dân thuộc khu vực có nguy cơ thiên tai tại xã Ia Rsai phải di dời khẩn cấp do ảnh hưởng của bão, lũ..

8. Quy mô đầu tư xây dựng: Đầu tư xây dựng Dự án tái định cư vùng thiên tai tập trung thôn sông Ba, xã Ia Rsai, với quy mô đầu tư khoảng 10,13ha, bao gồm các hạng mục công trình có quy mô như sau:

a) San nền:

- Diện tích đất san nền khoảng 10,13ha (bao gồm cả diện tích đường giao thông). Cao độ san nền theo cao độ không chế tại các vị trí nút giao thông theo quy hoạch chi tiết được duyệt.

- Vật liệu san nền bằng đất tận thu trong quá trình cải tạo đất nông nghiệp của người dân; vị trí dự kiến tại buôn Enan, xã Ia Rsai, tỉnh Gia Lai theo Giấy xác nhận số 01/XN-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Ia Rsai, cự ly vận chuyển đến công trình khoảng 9,76km.

- Gia cố mái taluy ranh giới phía Tây Nam dự án bằng bê tông M200 đá 2x4 dày 15cm; xây tường chắn phía Tây Bắc dự án bằng bê tông M200 đá 2x4.

b) Đường giao thông: Đầu tư xây dựng 08 tuyến đường giao thông nội bộ theo quy hoạch được duyệt, có lộ giới từ 15m -:- 30m; tốc độ thiết kế $V_{tk}=30\text{km/h}$; độ dốc ngang mặt đường $i_m=2\%$; độ dốc ngang vỉa hè $i_{vh}=2\%$.

STT	Tên đường	Quy mô mặt cắt ngang đường (m)
1	Đường N1	$B_n = 4,0\text{m}(B_{vh}) + 7\text{m}(B_m) + 4,0\text{m}(B_{vh}) = 15\text{m}$
2	Đường N2	$B_n = 7,5\text{m}(B_{vh}) + 7,0\text{m}(B_m) + (1,0\text{m}) B_{dpc} + 7,0\text{m}(B_m) + 7,5\text{m}(B_{vh}) = 30\text{m}$
3	Đường N3	$B_n = 5,25\text{m}(B_{vh}) + 7\text{m}(B_m) + 5,25\text{m}(B_{vh}) = 17,5\text{m}$
4	Đường N4	$B_n = 5,25\text{m}(B_{vh}) + 7\text{m}(B_m) + 5,25\text{m}(B_{vh}) = 17,5\text{m}$
5	Đường N5	$B_n = 6,5\text{m}(B_{vh}) + 7\text{m}(B_m) + 6,5\text{m}(B_{vh}) = 20\text{m}$
6	Đường N6	$B_n = 4,0\text{m}(B_{vh}) + 7\text{m}(B_m) + 4,0\text{m}(B_{vh}) = 15\text{m}$
7	Đường N7	$B_n = 9,0\text{m}(B_{vh}) + 7\text{m}(B_m) + 9,0\text{m}(B_{vh}) = 25\text{m}$
8	Đường N8	$B_n = 4,0\text{m}(B_{vh}) + 7\text{m}(B_m) + 4,0\text{m}(B_{vh}) = 15\text{m}$

- Mặt đường giao thông: Bề ngang BTXM M300 đá 2x4 dày 20cm.

- Bó vỉa, đan rãnh bằng bê tông M250 đá 1x2; vỉa hè lát gạch terrazzo KT(40x40x3)cm.

- Cây xanh vỉa hè: Xây dựng các hồ trồng cây xanh dọc theo vỉa hè các tuyến đường giao thông, vị trí nằm giữa 02 lô đất; cây xanh vỉa hè trồng cây Giáng Hương.

- An toàn giao thông: Xây dựng hệ thống biển báo, sơn kẻ đường theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41-2024/BGTVT.

c) Hệ thống thoát nước mưa:

- Xây dựng các tuyến cống thu gom nước mưa bằng cống tròn BTCT có đường kính từ D600 -:- D1500, bố trí dọc theo các tuyến đường giao thông để thu gom nước mưa của dự án. Nước mưa của dự án được thu gom sau đó xả ra tuyến suối hiện trạng phía Tây Bắc dự án.

- Xây dựng hố ga bằng bê tông M250 đá 1x2, tấm đan bằng BTCT M250 đá 1x2; xây dựng hố thu nước mặt đường bằng bê tông M250 đá 1x2, phía trên lắp đặt lưới chắn rác bằng tấm thép được sơn chống rỉ.

đ) Hệ thống thoát nước thải:

- Hệ thống thoát nước thải thiết kế đi riêng với hệ thống thoát nước mưa, sử dụng ống nhựa HDPE có đường kính D300mm, nước thải của dự án được thu gom rồi dẫn về bể xử lý nước thải 05 ngăn (đặt tại khu đất quy hoạch đất HTKT phía Tây Bắc dự án) để xử lý trước khi thải ra môi trường.

- Xây dựng các hố ga bằng bê tông M250 đá 1x2, chèn đầu nối với các hộ gia đình bằng ống nhựa uPVC D110.

- Xây dựng bể xử lý nước thải 05 ngăn KT:(6,5x2,4x2,9)m, kết cấu bằng BTCT M250 đá 1x2 để xử lý nước thải của dự án.

e) Hệ thống cấp nước sinh hoạt và PCCC:

- Xây dựng đường ống cấp nước sinh hoạt và PCCC bằng ống HDPE có đường kính từ D50mm -:- D160mm. Xây dựng 01 giếng khoan để cấp nước cho dự án (tại khu đất quy hoạch đất HTKT phía Đông Bắc dự án).

- Lắp đặt 05 trụ chữa cháy và các phụ kiện khác trên đường ống.

- Xây dựng khu vực trạm cấp nước gồm: Đài nước; hệ thống lọc nước; bể cấp nước PCCC; nhà bơm PCCC; sân bê tông và bãi đỗ xe PCCC; xây dựng công chính và trụ hàng rào lưới B40.

f) Hệ thống cấp điện:

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp 03 pha 100kVA-22/0,4kV.

- Xây dựng mới đường dây 22kV, 0,4kV đi nổi để cấp điện cho dự án.

- Lắp đèn chiếu sáng năng lượng mặt trời đi chung trên cột trung hạ áp xây dựng mới, công suất 80W với số lượng khoảng 48 cái.

9. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng của dự án do đơn vị tư vấn lập, được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 28/SXD-HTKTTĐ ngày 12/02/2026.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **170.181.533.000 đồng** (*Bằng chữ: Một trăm bảy mươi tỷ, một trăm tám mươi một triệu, năm trăm ba mươi ba nghìn đồng*)

Trong đó (làm tròn):

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	: 118.509.000.000	đồng;
- Chi phí xây dựng	: 36.521.591.000	đồng;
- Chi phí thiết bị	: 1.033.642.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	: 810.567.000	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	: 3.034.960.000	đồng;
- Chi phí khác	: 2.167.890.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	: 8.103.883.000	đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 - 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước (gồm: vốn ngân sách Trung ương, vốn ngân sách tỉnh) và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của

pháp luật.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Văn bản số 7252/UBND-NNMT ngày 29/11/2025 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ thực hiện các dự án, phương án bố trí, ổn định vùng thiên tai; Quyết định số 3013/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 về việc phân bổ kinh phí để thực hiện các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Đợt 1); Quyết định số 614/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 về việc phân bổ kinh phí để thực hiện các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Đợt 2).

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Nguồn vật liệu sử dụng sẵn có tại địa phương và các khu vực lân cận trên địa bàn tỉnh.

- Phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB: Được tổ chức lập và phê duyệt theo quy định hiện hành.

15. Các nội dung khác: Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 28/SXD-HTKTTĐ ngày 12/02/2026.

Điều 2. Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của Nhà nước về quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XV, Giám đốc Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh, Chủ tịch UBND xã Ia Rsai và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh ;
- Lưu: VT, N6

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp